

THÔNG BÁO

Về việc tham gia gói thầu thẩm tra thiết kế xây dựng, thẩm tra dự toán của công trình cải tạo, sửa chữa 04 Phòng làm việc cho nhân viên Khoa Nội Tim mạch Lão học

Kính gửi: Các công ty tư vấn, dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa triển khai dịch vụ Tư vấn, kính mời các công ty dịch vụ cử đại diện đến Bệnh viện để khảo sát và nhận Hồ sơ tham gia gói thầu: Thẩm tra thiết kế xây dựng, thẩm tra dự toán của công trình: cải tạo, sửa chữa 04 Phòng làm việc cho nhân viên Khoa Nội Tim mạch Lão học, như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ MỜI

- Đơn vị yêu cầu mời: Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Người nhận: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa.
 - Địa chỉ: 19 đường Yersin, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
 - Điện thoại: 0911 874 896
 - Địa chỉ email: phcqtbvkh@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận hồ sơ:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa (19 đường Yersin, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa).
 - Nhận qua email: các đơn vị Báo cáo gửi kèm file mềm tính năng kỹ thuật (word, excel, ...) qua mail phcqtbvkh@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo cáo: từ 08h00 ngày 21/5/2026 đến trước 10h00 ngày 27/5/2026. Các báo cáo nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo cáo: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 27/5/2026. Các báo cáo nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU LẬP BÁO CÁO

- Danh mục công trình thi công (Danh mục chi tiết tại Phụ lục đính kèm).
- Địa điểm: Phòng Hành chính Quản trị thuộc Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa (19 đường Yersin - Phường Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa).
- Thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn dự kiến: 30 ngày
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: không

- Thanh toán: trong vòng 30 ngày kể từ ngày công ty/nhà cung cấp dịch vụ cung cấp đầy đủ chứng từ sau: Biên bản giao nhận hàng, Hóa đơn tài chính kèm biên bản nghiệm thu.

III. HỒ SƠ BÁO CÁO

- Bảng báo cáo Lập kinh kế kỹ thuật (có ký tên đóng dấu): trọn gói theo khối lượng Bệnh viện cung cấp; đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển và các loại phí khác.

- Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa kính mời các đơn vị quan tâm gửi bảng báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, HCQT(c)

GIÁM ĐỐC

Lê Vũ Chương

Phụ lục
DANH MỤC KHỐI LƯỢNG THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA 04 PHÒNG LÀM VIỆC CHO
NHÂN VIÊN KHOA NỘI TIM MẠCH LÃO HỌC
(Kèm theo Thông báo số 2879/TB-BVĐKKH ngày 21/5/2026
của Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa)

STT	Danh mục công tác sửa chữa	Đơn vị	Khối lượng
I	PHẦN XÂY DỰNG: (4 Phòng làm việc cho nhân viên)		
1	Chặt cây ở mặt đất bằng phẳng, đường kính gốc cây >70cm	cây	1,0000
2	Đào gốc cây, đường kính gốc cây >70cm	gốc	1,0000
3	Phá dỡ nền, lan can hiện trạng. Vận chuyển xà bần đổ đi	m2	9,240
4	Đào móng bằng thủ công, rộng ≤3m, sâu ≤1m - Cấp đất III	1m3	5,0330
5	Bê tông lót móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, rộng ≤250cm, M100, đá 4x6, PCB40	m3	1,4380
6	Xây móng bằng gạch không nung 4x8x18cm - Chiều dày ≤30cm, vữa XM M50, PCB40	m3	7,9900
7	Đắp đất bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt Y/C K = 0,85	100m3	0,2370
8	Bê tông lót móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, chiều rộng ≤250cm, M100, đá 4x6, PCB30	m3	11,8500
9	Gia công hệ sàn thép	tấn	0,6825
10	Lắp dựng hệ sàn thép	tấn	0,6825
11	Gia công cột, hệ kèo bằng thép hộp mạ kẽm	tấn	1,1384
12	Lắp cột thép, vì kèo các loại	tấn	1,1384
13	Cung cấp, lắp đặt tấm panel EPS tường dày 100mm (tới chân công trình)	m2	176,7600
14	Gia công xà gồ thép	tấn	0,5127
15	Lắp dựng xà gồ thép	tấn	0,5127
16	Sơn sắt thép bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	1m2	151,0950
17	Lợp mái che tường bằng tôn múi, chiều dài bất kỳ	100m2	1,4104
18	Máng xối tôn	md	8,6000

STT	Danh mục công tác sửa chữa	Đơn vị	Khối lượng
19	Cung cấp lắp dựng cửa đi 2 cánh mở quay + fix. Hệ 55 vát cạnh dày 1,2mm: Kính trắng dày 5mm	m ²	17,4000
20	Cung cấp lắp dựng cửa sổ 2 cánh lùa + fix. Hệ 55 vát cạnh dày 1mm: Kính trắng dày 5mm	m ²	19,4400
21	Gia công song sắt.	m ²	18,0000
22	Lắp dựng cửa khung sắt	m ²	18,0000
23	Thi công trần bằng tấm nhựa khung xương	m ²	118,5000
24	Lát nền, sàn - Tiết diện gạch $\leq 0,06\text{m}^2$, vữa XM M75, PCB40	m ²	10,5000
25	Lát nền, sàn - Tiết diện gạch $\leq 0,36\text{m}^2$, vữa XM M75, PCB40	m ²	108,0000
II	Hệ thống điện		
1	Lắp đặt quạt trần	cái	4,0000
2	Lắp đặt đèn ống dài 1,2m, hộp đèn 2 bóng	bộ	12,0000
3	Lắp đặt đèn ống dài 0,6m, hộp đèn 1 bóng	bộ	4,0000
4	Lắp đặt sứ hạ thế loại 2 sứ	sứ	1,0000
5	Lắp đặt hộp nối, phân dây, công tắc, cầu chì, automat, KT $\leq 40\text{cm}^2$	hộp	16,0000
6	Lắp đặt dây dẫn 2 ruột $\leq 10\text{mm}^2$	m	75,0000
7	Lắp đặt dây dẫn 2 ruột $\leq 4\text{mm}^2$	m	320,0000
8	Lắp đặt công tắc 1 hạt	cái	12,0000
9	Lắp đặt ổ cắm bốn	cái	20,0000
10	Lắp đặt ống nhựa máng nhựa đặt nổi bảo hộ dây dẫn - Đường kính $\leq 27\text{mm}$	m	395,0000
11	Lắp đặt các automat 1 pha $\leq 50\text{A}$	cái	1,0000
III	Hệ thống nước		
1	Đào móng cột, trụ, hố kiểm tra bằng thủ công, rộng $\leq 1\text{m}$, sâu $> 1\text{m}$ - Cấp đất III	1m ³	4,6300

STT	Danh mục công tác sửa chữa	Đơn vị	Khối lượng
2	SXLD bi D=0.9m; h=1.5m có nắp đáy bằng bê tông cốt thép	bi	4,0000
3	Tấm đan đục lỗ hàm lọc	tấm	1,0000
4	Bê tông lót móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, chiều rộng ≤ 250 cm, M100, đá 4x6, PCB30	m3	0,3815
5	Láng bể nước, giếng nước, giếng cấp dày 2cm, vữa XM M75, PCB40	m2	3,8151
6	Đá sỏi cát loại	m3	0,9538
7	Lớp sạn, cát hạt lớn, than củi, than xỉ ...	m3	0,6359
8	Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 25mm	100m	0,7050
9	Lắp đặt côn, nút nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo - Đường kính 27mm	cái	13,0000
10	Lắp đặt giảm nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo, ĐK 27/21mm	cái	12,0000
11	Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 20mm	100m	0,1000
12	Lắp đặt nút nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo, ĐK 21mm	cái	8,0000
13	Lắp đặt tê nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo, ĐK 27/21mm	cái	8,0000
14	Lắp đặt van khóa D27	cái	3,0000
15	Lắp đặt chậu rửa 1 vòi	bộ	4,0000
16	Lắp đặt vòi rửa 1 vòi	bộ	4,0000
17	Lắp đặt vòi rửa vệ sinh	cái	4,0000
18	Lắp đặt gương soi	cái	4,0000
19	Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 125mm	100m	0,2800
20	Lắp đặt côn, nút nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo - Đường kính 125mm	cái	14,0000

STT	Danh mục công tác sửa chữa	Đơn vị	Khối lượng
21	Lắp đặt côn, cút nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo - Đường kính 125mm	cái	3,0000
22	Lắp đặt ống nhựa PVC miệng bát, nối bằng p/p dán keo, đoạn ống dài 6m - Đường kính 60mm	100m	0,2200
23	Lắp đặt côn, cút nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo - Đường kính 65mm	cái	12,0000
24	Lắp đặt tê nhựa miệng bát nối bằng p/p dán keo - Đường kính 65mm	cái	4,0000
25	Lắp đặt phễu thu - Đường kính 100mm	cái	4,0000
26	Lắp đặt xi bết	bộ	4,0000